**BIỂU MẪU ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LẬP ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG VĂN BẢN**  
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI |  |

**BIỂU MẪU ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LẬP ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG VĂN BẢN**

Tên dự án, dự thảo: Quy định về quản lý phương tiện xe cơ giới đường bộ do người nước ngoài đưa vào Việt Nam tham gia giao thông mới mục đích du lịch

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 01: Chấp thuận việc phương tiện cơ giới nước ngoài tham gia giao thông tại Việt Nam

|  |  |
| --- | --- |
| **I. SỰ CẦN THIẾT CỦA ĐỀ XUẤT QUY ĐỊNH VỀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐỂ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH** | |
| **1. Dự kiến nội dung về ngành, lĩnh vực mà Nhà nước cần quản lý hoặc các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.**  **Chấp thuận được tổ chức đón đoàn caravan cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới vào tham gia giao thông tại Việt Nam** | a) Nội dung về ngành, lĩnh vực mà Nhà nước cần quản lý hoặc các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương: chấp thuận được tổ chức việc cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới vào tham gia giao thông tại Việt Nam  b) Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý hoặc ban hành các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương: Việc chấp thuận cho phương tiện vào tham gia giao thông tại Việt Nam với mục đích du lịch nhằm kiểm soát hoạt động của phương tiện người nước ngoài đưa vào Việt Nam tham gia giao thông.  Căn cứ Nghị quyết số 92/NQ-CP ngày 08/12/2014 của Chính phủ về một số giải pháp đẩy mạnh phát triển du lịch Việt Nam trong thời kỳ mới; Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Bộ Chính trị khóa XII về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn và Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Bộ Chính trị khóa XII về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn |
| **2. Dự kiến nội dung quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức cần được bảo đảm?** | a) Nội dung quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức cần được bảo đảm: Được mang phương tiện của minh khi tham gia giao thông tại Việt Nam và chịu sự kiểm soát của các cơ quan chức năng có thẩm quyền khi tham gia giao thông tại Việt Nam.  b) Nêu rõ lý do Nhà nước cần quy định nhằm bảo đảm việc quản lý phương tiện khi tham gia giao thông tại Việt Nam, bảo đảm quy định về trật tự an toàn giao thông đường bộ cho khách khi vào tham gia giao thông để tham quan, du lịch bảo đảm an ninh, an toàn giao thông và thực hiện các quy định của pháp luật trong việc tổ chức đoàn Caravan. |
| **3. Dự kiến những phương án, giải pháp có thể sử dụng để thực hiện yêu cầu quản lý nhà nước hoặc thực hiện các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và bảo đảm quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức?** | ***a) Quy định thủ tục hành chính:*** 🞎  - Tên thủ tục hành chính 1: Chấp thuận được tổ chức việc cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới vào tham gia giao thông tại Việt Nam với mục đích du lịch.  Thủ tục hành chính được: Quy định mới Sửa đổi, bổ sung  ***b) Sử dụng các phương án, giải pháp khác không phải bằng quy định thủ tục hành chính:*** □  - Phương án giải pháp 1: kiểm soát hoạt động của phương tiện người nước ngoài đưa vào Việt Nam tham gia giao thông với mục đích du lịch. Có thể xử lý các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức hoạt động của phương tiện tự lái của khách nước ngoài vào Việt Nam tham gia giao thông.  - Phương án, giải pháp 1: Tạo thuận lợi cho doanh nghiệp Lữ hành quốc tế của Việt Nam trong quá trình thực hiện thủ tục chấp thuận cho phương tiện người nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam với mục đích du lịch. |
| **4. Lý do lựa chọn phương án, giải pháp đề xuất quy định thủ tục hành chính?** | a) Tên thủ tục hành chính 1: Chấp thuận được tổ chức việc cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới vào tham gia giao thông tại Việt Nam với mục đích du lịch.  Lý do lựa chọn: Nhằm kiểm soát hoạt động của phương tiện người nước ngoài đưa vào Việt Nam tham gia giao thông với mục đích du lịch.  b) Tên thủ tục hành chính n: ………………………………………………………………………………………….  Lý do lựa chọn: ………………………………………………………………………………………………………… |
| **II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP PHÁP, TÍNH HỢP LÝ, CHI PHÍ TUÂN THỦ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH** | |
| **1. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 1:** | |
| **1.1. Tính hợp pháp của thủ tục hành chính** | |
| **1.1.1.** Có đề xuất theo không? | Có  Không  Nêu rõ lý do: ……………………………………………………………………………………………………………. |
| **1.1.2.** Có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không? | - Với văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên: Có Không  Nếu Có, đề nghị xác định rõ:  + Tên bộ phận tạo thành: …………………………………………………………………………………………….  + Nên tên văn bản tương ứng: ……………………………………………………………………………………….  ……………………………………………………………………………………………………………………………  + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hoặc lý do vẫn đề xuất như tại đề nghị xây dựng văn bản: …………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………………………………………………  - Với văn bản của cơ quan khác: Có Không  Nếu Có, đề nghị xác định rõ:  + Tên bộ phận tạo thành: …………………………………………………………………………………………….  + Nêu tên văn bản tương ứng: ………………………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………………………………………………  + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hoặc lý do vẫn đề xuất như tại đề nghị xây dựng văn bản: ………………………………………………………………………..  …………………………………………………………………………………………………………………………..  - Với điều ước quốc tế có liên quan mà CHXHCN Việt Nam là thành viên: Có Không  Nếu Có, đề nghị xác định rõ:  + Tên bộ phận tạo thành: …………………………………………………………………………………………….  + Nêu điều ước quốc tế tương ứng: ………………………………………………………………………………..  ……………………………………………………………………………………………………………………………  + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính tương thích với điều ước quốc tế hoặc lý do vẫn đề xuất như tại đề nghị xây dựng văn bản: …………………………………………………………………………….  ……………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………… |
| **1.2. Tính hợp lý của thủ tục hành chính** | |
| **1.1.1. Tên thủ tục hành chính** | |
| Có được xác định rõ và phù hợp không? | Có  Không  Nêu rõ lý do: …………………………………………………………………………………………………………… |
| **1.1.2. Đối tượng thực hiện** | |
| a) Đối tượng thực hiện: | - Tổ chức: Trong nước  Nước ngoài  - Cá nhân: Trong nước  Nước ngoài  - Lý do quy định: ……………………………………………………………………………………………………...  - Có thể mở rộng/thu hẹp đối tượng thực hiện không?:  Có Không  Nêu rõ lý do: Thủ tục này được đơn vị kinh doanh lữ hành trong nước trực tiếp đề nghị theo kế hoạch, chương trình của đơn vị đó. |
| b) Phạm vi áp dụng: | - Toàn quốc  Vùng Địa phương  - Nông thôn Đô thị Miền núi  - Biên giới, hải đảo  - Lý do quy định: ………………………………………………………………………………………………………  - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?:  Có Không  Nêu rõ lý do: ………………………………………………………………………………………………………….. |
| **1.1.3. Cơ quan giải quyết** |  |
| a) Có được xác định rõ thẩm quyền về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không? | Có  Không  Lý do quy định: Bộ Công an tổ chức thực hiện việc chấp thuận cho phương tiện người nước ngoài đưa phương tiện vào Việt Nam du lịch (Bộ Công an có thể giao cho Cục Quản lý xuất nhập cảnh hoặc Cục Cảnh sát giao thông đường bộ và Đường sắt thực hiện). |
| b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không? | Có  Không  Nêu rõ lý do: Bộ Công an tổ chức thực hiện việc chấp thuận cho phương tiện người nước ngoài đưa phương tiện vào Việt Nam du lịch.  ……………………………………………………………………………………………………………………………. |
| **1.3. Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính** |  |
| Có xác định phải nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không? | - Lệ phí: Không  Có  Nếu Có, nêu rõ lý do: …………………………………………………………………………………………………  - Phí: Không  Có  Nếu Có, nêu rõ lý do: ………………………………………………………………………………………………..  - Chi phí khác (nếu có): Không  Có  Nếu Có, nêu rõ lý do: ………………………………………… |

|  |
| --- |
| **III. THÔNG TIN LIÊN HỆ** |
| Họ và tên người điền: Trịnh Quang Trung  Điện thoại cố định: ; Di động: 0904.603773; E-mail: [trungtq@mt.gov.vn](mailto:trungtq@mt.gov.vn) |